

I. LISTENING:**Part 1. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.**

1. A. Envelopes
2. C. Art homework
3. B. Socks
4. B. By bike

Part 2. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.

1. factory
2. 7.30
3. Cakes
4. uniform

II. Phonetics: (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.

1. A. fashion
2. D. casual
3. A. studied
4. C. dream

III. (2 pts) - 0.25 pt for each correct answer.

1. C. weren't
2. B. so
3. A. modernized
4. C. shrine
5. D. don't practice/ can't get
6. B. since
7. D. between
8. A. Good idea!

IV. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.

1. listening
2. have not seen / haven't seen
3. knew
4. was sent

V. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.

1. Unlike
2. international
3. help
4. as

VI. (1 pt) - 0.25 pt for each correct answer.

1. T
2. F
3. A
4. B

VII. (1 pt) - 0.5 pt for each correct answer.

1. She asked me if it was going to be a fine day that day.
2. A new school was built last year.

VIII. In about 40-60 words, write a paragraph about your favorite clothes. (1 pt)

Tiêu chí	Mô tả chi tiết các tiêu chí	Điểm
Cấu trúc	Đúng cấu trúc của đoạn văn, phù hợp với chủ đề: Có câu chủ đề (Topic sentence); các ý minh họa (Supporting sentences/ ideas, từ 2 supporting sentences/ ideas trở lên); và câu kết luận (Concluding sentence).	0.25

Nội dung	- Viết đúng chủ đề, các ý minh họa rõ ràng, có tính thuyết phục. - Viết logic, hợp lí; mạch lạc, rõ ràng	0.25
Ngôn ngữ	- Viết đúng cấu trúc ngữ pháp; sử dụng các liên từ hợp lý để liên kết các ý trong đoạn - Sử dụng từ vựng phù hợp, phong phú, hạn chế lặp lại từ vựng	0.25
Trình bày	- Viết đủ số từ theo quy định - Không xuống dòng	0.25
Tổng điểm		1
Cách tính lỗi (trừ điểm)		
- 2 Mỗi lỗi ngữ pháp, cấu trúc câu,.....:		0,25
- 4 Mỗi lỗi từ vựng		0,25
- Viết ít hơn số từ quy định		0.25

- THE END -